TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 98/2025/HSST
Ngày 26-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Mai Lan.

2. Ông Nguyễn Thành Hưng.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh (quận G cũ).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh (quận Gò Vấp cũ) tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2025, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: Số D đường D, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh (Phường E, quận G cũ) xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 231/2025/HSST ngày 30/5/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 324/2025/QĐXXST-HS ngày 26/6/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 451/2025/HSST-QĐ ngày 15/7/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 899/2025/HSST-QĐ ngày 28/7/2025 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Thị H. Sinh năm 1980, tại Quảng Ngãi; Hộ khẩu thường trú: Số B T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh (Phường H, quận P cũ); Nơi ở: Phòng 414, số C T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (Phường A, quận T cũ); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn T1 và bà Đỗ Thị T2; Chồng Phan Văn Đ, có 04 con lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 03/12/2003 bị Toà án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", được hoãn chấp hành án đến năm 2011. Ngày 15/5/2012 chấp hành xong.

Bị bắt tạm giam ngày 09/12/2024 (Có mặt tại phiên tòa).

2/ Trương Quốc H1. Sinh năm 1989, tại Thừa Thiên Huế; Hộ khẩu thường trú: Số A C, phường G, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ở: Số G đường B, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh (Phường A, quận G cũ); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn T3 và bà Trần Thị Quỳnh P; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 03/12/2024 (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Phương T4 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số B đường B, phường B, Tp . (Phường H, Quận F cũ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phòng trọ 414 nhà số C đường T, Phường A, quận T do Nguyễn Thị H đứng ra thuê ở và trả tiền hằng tháng cho chủ nhà, Nguyễn Thị Phương T4 là người giúp việc cho H, vì thời điểm thuê phòng H bị thất lạc Căn cước công dân nên đã nhờ Nguyễn Thị Phương T4 đứng tên hợp đồng thuê. T4 chỉ đến phòng trọ dọn dẹp, giặt đồ và được H trả tiền thuê 3.000.000/tháng. Trong thời gian giúp việc nhà cho H thì H đã nhiều lần nhờ T4 đưa hộ gói đồ cho người mua ma túy, trong đó có 4 – 5 lần H nhờ T4 giao ma tuý cho H1 ở gần nhà H tại khu vực đường C, Phường A, quận T từ khoảng tháng 6 năm 2024 đến khi bị bắt (T4 không biết bên trong chứa ma túy). Khoảng ngày 25/11/2024, H dùng tài khoản Zalo của H có số điện thoại "0909085381" gọi vào tài khoản Zalo của một người tên "K" (Chưa rõ lai lịch) để hỏi mua 6.500.000 đồng ma túy đá thì K đồng ý, H dùng tài khoản ngân hàng M có số tài khoản "0906379975" tên Nguyễn Thị H chuyển 6.500.000 đồng vào tài khoản ngân hàng M có số tài khoản "0799364722" tên ĐINH TUẤN KHANH. Sau khi nhận được tiền, "Khanh" đặt xe ôm công nghệ giao đến trước nhà số C đường C, Phường A, quận T rồi H nhận ma túy. Sau đó, H cất giấu ma túy trong hộp nhựa hình trụ tròn màu hồng trắng cùng với cân tiểu ly điện tử, ống hút nhựa to bịt kín 01 đầu, đầu còn lại hình phễu dùng để chiết ma túy đá và nhiều túi nylon dạng túi Zip để chứa ma túy sau khi chiết ra, tất cả được để trong ngăn thứ 2 của tủ để đồ cạnh chỗ ngủ của H. Trung bình một ngày sẽ có một con nghiện đến nhà H mua ma túy đá, mỗi khi có nhu cầu sử dụng ma túy đá, con nghiện sẽ liên hệ H qua tài khoản Zalo của H có số điện thoại là "0909085381" để hỏi mua ma túy, tùy số lượng ma túy con nghiện đặt mua mà H sẽ chiết ra số ma túy tương ứng, trung bình các con nghiện sẽ mua từ 300.000-500.000 đồng/lần, nếu có ai mua số lượng lớn H sẽ giảm giá, mỗi lần con nghiện mua ma túy sẽ chuyển khoản tiền mua ma túy cho H trước vào một trong hai tài khoản ngân hàng của H gồm M số tài khoản "0906379975" tên Nguyễn Thị H và V số tài khoản "1014861428" tên Nguyễn Thị H. Sau khi nhận được tiền, H lấy ma túy đá và dụng cụ để cân chiết ma túy từ trong hộc tủ thứ hai của tủ gỗ cạnh chỗ H ngủ ra và bắt đầu chiết. H sử dụng ống hút có đầu nhọn, đầu còn lại bịt kín để lấy ma túy đá từ bịch to cho vào bịch nhỏ, sau đó dùng cân tiểu ly điện tử để cân lại khối lượng túi nylon chứa ma túy vừa chiết khi nào đủ khối lượng thì H gói túi nylon chứa ma túy đá vừa chiết vào giấy vệ sinh hoặc hộp giấy. Sau đó H hẹn người mua đến gần nhà H để nhận ma túy. Do bán nhiều người nên H không nhớ chính xác người nào đã mua ma túy của H và mua bao nhiêu. Tuy nhiên, lần gần nhất vào ngày 29/11/2024 Trương Quốc H1 đã liên hệ hỏi mua 1.300.000 đồng ma túy đá, H đồng ý bán và hẹn đến khu vực đường C, phường A, T để nhận ma túy. Sau khi nhận được tiền chuyển vào tài khoản thì H bắt đầu chiết ma túy đá ra túi nylon và để túi

nylon trong hộp giấy. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H1 đến điểm hẹn, do H đang mặc đồ ngủ không tiện ra giao nên đã nhờ T4 ra đưa ma túy cho Hoàng giúp H (H không nói cho T4 biết bên trong chứa ma túy). H1 mang ma tuý về sử dụng một mình tại phòng trọ địa chỉ số G đường B, Phường A, G, còn lại một lượng ít thì H1 lấy ống hút nhựa bỏ số ma túy đá còn lại vào và cất giấu vào hộp kim loại cùng với nỏ thủy tinh H1 đã sử dụng dưới ghế gần cửa ra vào. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/12/2024, Công an P1, quận G tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của H1 phát hiện số ma tuý H1 cất giấu nêu trên nên đã thu giữ toàn bộ vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngoài ra trước đó vào ngày 24/11/2024, Trương Quốc H1 sử dụng tài khoản tên "H1" trên ứng dụng Grinder để liên hệ với một đối tượng (không rõ lai lai lịch) để hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá và người này đồng ý và hẹn sẽ giao ma túy đến phòng trọ của H1 và thanh toán tiền mặt. Khoảng 23 giờ cùng ngày có một người thanh niên (không rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave (không rõ biển số) đến điểm hẹn và đưa cho H1 01 gói giấy màu trắng bên trong có 01 túi nylon rồi H1 đưa cho người này 500.000 đồng. H1 vào nhà mở gói giấy ra và lấy tinh thể bên trong bỏ vào nỏ thủy tinh để sử dụng một mình thì phát hiện đây có thể không phải là ma túy, nghi là đường phèn nên H1 đã cất gói nylon này vào cốp xe mô tô biển số 61L4-4450 rồi liên lạc lại với người bán thì yêu cầu đổi ma túy nhưng người này đã chặn tài khoản của H1. Gói nylon này giấu trong cốp xe và bị thu giữ ngày 03/12/2024.

Quá trình điều tra còn xác định: Vào khoảng 10 giờ ngày 05/12/2024, khi T4 đang làm việc nhà thì có nói với H xin về vì chân đau do bệnh giãn tĩnh mạch. H đã lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm nỏ thủy tinh có chứa sẵn ma túy đá, bình thủy tinh và ống hút nhựa đưa cho T4 sử dụng và nói với T4 dùng đi sẽ bớt đau chân thì T4 đồng ý và sử dụng. T4 không phải trả tiền ma tuý và chi phí gì cho H.

Cơ quan điều tra đã có văn bản yêu cầu ngân hàng M cung cấp thông tin chủ tài khoản số "0799364722" tên ĐINH TUẤN KHANH của đối tượng "Khanh" nhưng đến nay chưa nhận được kết quả trả lời.

Vật chứng vụ án:

Thu giữ của Trương Quốc H1:

+ 02 gói nylon niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trương Quốc H1 và hình dấu Công an P1, quận G, bên trong Gói 1 chứa 01 nỏ thuỷ tinh dính tinh thể (m1), 01 gói nylon dính tinh thể (m2) và 01 đoạn ống hút nhựa sọc đỏ trắng được bịt kín hai đầu bên trong chứa tinh thể (m3). Bên trong gói 2 chứa 01 gói nylon chứa tinh thể (m4). Căn cứ Kết luận giám định số 14512/KL-KTHS ngày 12/12/2024 của Phòng K1 - Công an Thành phố H kết luận: m1 là ma tuý ở thể rắn có khối lượng 0,0793 gam, loại Methamphetamine; m2 không xác định được khối lượng, tìm thấy loại Methamphetamine dạng vệt; m3 là ma tuý ở thể rắn có khối lượng 0,0930 gam, loại Methamphetamine; m4 có khối lượng 0,4957 gam, không tìm thấy ma tuý.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, số sim: 0933522713 (là phương tiện H1 dùng để liên lạc mua ma tuý);

+ 01 xe mô tô biển số 61L4-4450, số máy :VTT21JL1P52FMH004863, số khung: RRKWCH1UM7XD04863.

Thu giữ của Nguyễn Thị H:

+ 07 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị H và hình dấu Công an P2, quận T, bên trong chứa: Gói 1: 01 túi nylon chứa tinh thể không màu (m1); Gói 2: 09 túi nylon chứa tinh thể không màu (m2); Gói 3: 01 túi nylon chứa bột (m3); Gói 4: 01 túi nylon chứa tinh thể không màu (m4); Gói 5: 01 nỏ thủy tinh dính chất rắn (m5); Gói 6: 01 nỏ thủy tinh dính chất rắn (m6); Gói 7: 01 nỏ thủy tinh dính chất rắn (m7). Kết luận giám định số 14582/KL-KTHS ngày 13/12/2024 của Phòng K1 - Công an Thành phố H kết luận: m1 là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,5878 gam, loại Methamphetamine; m2 là ma túy ở thể rắn có khối lượng: 27,3299 gam, loại Methamphetamine; m3 là ma túy ở thể rắn có khối lượng: 0,5937 gam, loại Ketamine; m4 là ma túy ở thể rắn có khối lượng: 0,2745 gam, loại Methamphetamine; m5 là ma túy ở thể rắn có khối lượng không xác định, tìm thấy dạng vết Methamphetamine; m6 là ma túy ở thể rắn có khối lượng: 0,0879 gam, loại Methamphetamine; m7 là ma túy ở thể rắn có khối lượng không xác định, tìm thấy dạng vết Methamphetamine.

+ 01 bình thủy tinh và 01 ống hút nhựa đựng trong hộp giấy hình chữ nhật.

+ 01 cân tiểu ly điện tử.

+ 01 hộp nhựa tròn.

+ 30 túi nylon không chứa gì đựng trong hộp giấy hình chữ nhật.

+ 01 bình thủy tinh và 01 ống hút nhựa.

+ 01 điện thoại di động Samsung gắn sim số 0909085381 (là phương tiện H dùng để liên lạc mua bán ma túy).

Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Thị H, Trương Quốc H1 đã thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 244/CT–VKS-GV ngày 28/5/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh (quận G cũ) đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về các tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i, khoản 2, Điều 251 và khoản 1, Điều 255 của Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Trương Quốc H1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh (quận G cũ) vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ là các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị xử phạt các bị cáo:

1/ Nguyễn Thị H từ 09 năm đến 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 11 năm đến 12 năm 06 tháng tù.

2/ Trương Quốc H1 từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 gói nylon niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trương Quốc H1 và hình dấu Công an P1, quận G.

+ Tịch thu tiêu hủy: 07 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị H và hình dấu Công an P2, quận T.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 cân tiểu ly điện tử; 01 bình thủy tinh và 01 ống hút nhựa đựng trong hộp giấy hình chữ nhật; 01 hộp nhựa tròn; 30 túi nylon không chứa gì đựng trong hộp giấy hình chữ nhật; 01 bình thủy tinh và 01 ống hút nhựa.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung gắn sim số 0909085381 (là phương tiện H dùng để liên lạc mua bán ma túy); 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, số sim: 0933522713 (là phương tiện H1 dùng để liên lạc mua ma tuý);

+ Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số 61L4-4450, số máy: VTT21JL1P52FMH004863, số khung: RRKWCH1UM7XD04863 theo quy định của pháp luật.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Thị H nộp số tiền thu lợi bất chính 1.300.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt như trên và không tự bào chữa, không tranh luận, các bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an T khu vực quận G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Thị H, Trương Quốc H1 tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện các bị cáo đã thực hiện hành vi: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/12/2024 tại địa chỉ số G đường B, Phường A, G, Thành phố Hồ Chí Minh, H1 đã có hành vi tàng trữ ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng là 0,1723 gam, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân. Kết

quả điều tra xác định H là người đã bán ma tuý cho H1. Qua kiểm tra tại phòng trọ 414 nhà số C đường T, Phường A, quận T phát hiện H có hành vi tàng trữ ma tuý ở thể rắn, có tổng khối lượng 28,2801 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác, trong đó H đã bán cho H1 4 – 5 lần trong khoảng thời gian từ tháng 6 năm 2024 đến khi bị bắt và bán cho nhiều con nghiện khác, số tiền thu lợi bất chính xác định được là 1.300.000 đồng. Ngoài ra vào khoảng 10 giờ ngày 05/12/2024, H còn có hành vi cung cấp ma tuý, địa điểm, công cụ cho Nguyễn Thị Phương T4 sử dụng. Đủ cơ sở xác định bị cáo Trương Quốc H1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự; Xác định bị cáo Nguyễn Thị H phạm các tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i, khoản 2, Điều 251 và khoản 1, Điều 255 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp . đối với các bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, ma túy còn là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo H muốn có tiền tiêu xài không qua lao động chân chính. Các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật rất nghiêm nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện của bản thân và người khác nên đã bất chấp, cố ý phạm tội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Bị cáo Nguyễn Thị H phạm nhiều tội nên áp dụng tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5]. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5, Điều 249; khoản 5, Điều 251; khoản 5, Điều 255 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh của các bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7]. Đối với số ma tuý có khối lượng 0,5937 gam loại Ketamine, H khai nhận nguồn gốc số ma tuý này là được bạn ngoài xã hội (không rõ lai lịch) cho và H cất giấu để sử dụng cho bản thân. Do khối lượng ma tuý loại Ketamine nêu trên chưa đủ định lượng để xử lý hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an P1, quận G xử phạt vi phạm hành chính đối với H.

[8]. Đối với Nguyễn Thị Phương T4 không biết và không tham gia mua bán ma tuý với H. T4 cũng không góp tiền hay phải trả tiền cho H để được sử dụng ma tuý nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự.

[9]. Đối với đối tượng "Khanh" đã bán ma túy cho H do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở để xử lý, khi nào Cơ quan điều tra xác định được sẽ xử lý sau.

[10]. Về xử lý vật chứng:

[10.1]. Đối với 02 gói nylon niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trương Quốc H1 và hình dấu Công an P1, quận G; 07 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị H và hình dấu Công an P2, quận T. Xét thấy, là ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

[10.2]. Đối với 01 bình thủy tinh và 01 ống hút nhựa đựng trong hộp giấy hình chữ nhật; 01 hộp nhựa tròn; 30 túi nylon không chứa gì đựng trong hộp giấy hình chữ nhật; 01 bình thủy tinh và 01 ống hút nhựa. Xét thấy, là dụng cụ các bị cáo dùng để sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10.3]. Đối với 01 cân tiểu ly điện tử; 01 điện thoại di động Samsung gắn sim số 0909085381 (là phương tiện H dùng để liên lạc mua bán ma túy); 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, số sim: 0933522713 (là phương tiện H1 dùng để liên lạc mua ma tuý). Xét thấy, các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10.4]. Đối với 01 xe mô tô biển số 61L4-4450, số máy: VTT21JL1P52FMH004863, số khung: RRKWCH1UM7XD04863. Qua xác minh chiếc xe trên do chị Đào Thị H2 đứng tên chủ sở hữu. Chị H2 cho biết chiếc xe trên mua năm 2007 để làm phương tiện đi lại, đến năm 2008 đã bán cho một người thanh niên (không rõ lai lịch) ở tỉnh Bình Dương với giá 3.000.000 đồng và không làm giấy tờ mua bán, sang chủ sở hữu. Trương Quốc H1 khai nhận chiếc xe này H1 mua vào khoảng tháng 11 năm 2022 của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) ở Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng, khi mua có lập giấy viết tay nhưng hiện nay H1 đã làm thất lạc. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe trên nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ làm việc. theo quy định của pháp luật. Xét thấy, giao Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp tiếp tục đăng tìm chủ sở hữu hợp pháp trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, hết thời hạn trên nếu tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại theo quy định, nếu không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung công.

[11]. Buộc bị cáo Nguyễn Thị H nộp số tiền thu lợi bất chính 1.300.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

[12]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[13]. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[14]. Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b, điểm i, khoản 2, Điều 251; khoản 1, Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

1/ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 10 (mười) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 02 (hai) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 12 (mười hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2024.

- Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

2/ Xử phạt bị cáo Trương Quốc H1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2024.

- Căn cứ Điều 46; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

+ Buộc bị cáo Nguyễn Thị H nộp số tiền thu lợi bất chính 1.300.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 gói nylon niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trương Quốc H1 và hình dấu Công an P1, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong chứa còn lại ma túy sau giám định; 07 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị H và hình dấu Công an P2, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong chứa còn lại ma túy sau giám định.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bình thủy tinh và 01 ống hút nhựa đựng trong hộp giấy hình chữ nhật; 01 hộp nhựa tròn; 30 túi nylon không chứa gì đựng trong hộp giấy hình chữ nhật; 01 bình thủy tinh và 01 ống hút nhựa.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Samsung gắn sim số 0909085381 (là phương tiện H dùng để liên lạc mua bán ma túy); 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, số sim: 0933522713 (là phương tiện H1 dùng để liên lạc mua ma tuý); 01 cân tiểu ly điện tử đã qua sử dụng.

+ Giao Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh (quận G cũ) tiếp tục đăng tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 xe máy hon đa Air Blade biển số 61L4-4450 (của Trương Quốc H1) trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, hết thời hạn trên nếu tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại theo quy định, nếu không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung công.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 41/PNK ngày 07/02/2025 của Công an Thành phố H khu vực G).

Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Công an TP.HCM (P.PV06);
- VKSND khu vực 7-TP.HCM;
- Công an TP.HCM khu vực Gò Vấp;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Phòng THADS khu vực 7-TP.HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Anh Đức